

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
CHỦ ĐỀ NHÁNH: BÉ VỚI ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 13/10 đến ngày 7/11/2025

Tuần 3: Từ ngày 27/10 đến 31/10/2025

GV dạy: Lò Thị Thu Hương

Thứ		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6				
Hoạt động											
Đón trẻ		45-50 phút	Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng Cô cho trẻ chơi tự do ở các góc - Điểm danh trẻ		đúng nơi quy định. Trò chuyện với trẻ về một số đồ chơi quen thuộc.						
Tắm nắng thể dục sáng		50- 60 phút	* Nội dung:	* Mục tiêu	* Tổ chức hoạt động						
			Hô hấp: Hít vào thở ra	Trẻ biết tập các động tác cùn	Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh						
			Tay: 2 tay đưa sang ngang	Trẻ có kỹ năng tập các động	chạy chậm dần rồi dừng lại theo hiệu lệnh						
			Bụng: Nghiêng người	Trẻ hứng thú tập luyện.	Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô, cô tập cùng với trẻ (Mỗi động tác tập 2L x 2N)						
			sang trái, sang phải.	* Chuẩn bị	Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. Kiểm tra vệ sinh vào lớp						
			Chân: Co duỗi từng chân	Sân tập sạch sẽ	TCVD: Dung dăng dung dẻ, bóng tròn to . . .						
Chơi - tập	Chơi - tập có chủ định	30- 35 phút	VẬN ĐỘNG		NHẬN BIẾT		VĂN HỌC	HDVĐV	ÂM NHẠC		
			Bật qua vạch kẻ(24-36T)		Nhận biết quả bóng		Thơ: "Giờ chơi"		Xếp cái ghế		NDTT/DH: Em búp bê
			Ngồi lăn bóng (18-24T)		(Xanh - đỏ)						NDKH/TC: Thi xem ai nhanh
			TC: Nu na nu nống								hơn
	Dạo chơi ngoài	35- 40 phút	Dạo chơi ngoài trời								
			Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ; Lộn cầu vòng; Chi chi chành chành; Nu na nu nống; bóng tròn to								
	Chơi - tập ở các khu vực chơi	40- 45 phút	Chơi tự do:								
			* Nội dung:	* Mục tiêu:		* Đồ chơi học liệu:		* Tổ chức hoạt động:			
			GTTV: Cho em bé ăn cơm.	- Trẻ bắt chước công việc của người lớn: nấu cho em ăn,...		Búp bê, bát, thìa, chần, gối, giường,...		Cô tập trung trẻ lại hỏi trẻ về chủ đề, hỏi trẻ tên các góc, trò chuyện về nội dung góc chơi. Trẻ lấy đồ chơi ra chơi			
			GHĐVĐV: Lắp ghép hình khối, mở đóng nắp hộp	- NB hình dạng, phối hợp tay mắt ghép hình, phát triển thao tác bàn tay đóng mở nắp hộp.		Khối gỗ, hộp có nắp		TCTV: Đoàn kết, tranh giành,...			
								Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng chơi với trẻ.			
			GVĐ: Tập cài, cởi cúc, nhón nhặt đồ vật	- Trẻ biết cài, cởi cúc, biết chơi nhón nhặt đồ vật		Bộ cài, cởi cúc. Sỏi, giỏ		Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi			
								Trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định			
	Ăn chính		50 - 60 ph	Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, rửa tay.		Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát. Trẻ nghe và hiểu từ: Cất bát,...					
Ngủ		140 - 150	Cô chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối chần - khi trẻ ngủ cho trẻ		nghe các bài hát dân ca - khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chần - Đi vệ sinh						
Ăn phụ		20 - 30 ph	Nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa tay, lau mặt trước khi ăn, chia đồ ăn cho trẻ, giới thiệu món ăn với trẻ. Ăn xong cho trẻ rửa tay, lau mặt								
Chơi - tập	50- 60 phút	LQKTM: NB quả bóng	LQKTM: Thơ "Giờ chơi"		TCM: Đá bóng vào		ÔVĐ: Bật qua vạch kẻ	Hát: Em búp bê			
		(Màu xanh - đỏ)	Đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ		gôn		TCM: Bật qua suối	Trẻ chơi với sỏi			
		Chơi với giấy				Chơi với chai nhựa		Chơi với lá			
Ăn chính		50- 60 phút	Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn, rửa tay.		Cô giới thiệu các món ăn, ăn xong trẻ cất bát, đi vệ sinh.						
Trả trẻ		50- 60 phút	Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu		tóc, xem tranh ảnh, chơi tự do ở các góc, chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định						
			Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo, các bạn cô trao đổi		với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp						